04

Bấy giờ, A-nan-đà thầm nghĩ: Nay trời Đế Thích dùng biện tài của mình mà khen ngợi nói công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, đó là nhờ sức oai thần của Như Lai. Biết tâm niệm của A-nan-đà, trời Đế Thích thưa:

- Thưa Đại đức! Tôi khen ngợi công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu đều nhờ sức oai thần của Như Lai.

Khi ấy, Phật bảo A-nan-đà:

- Đúng vậy! Đúng vậy! Trời Đế Thích khen ngợi công đức lợi ích thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, ông nên biết đều nhờ thần lực của Như Lai chứ chẳng phải biện tài của vị ấy. Vì sao? Vì công đức thù thắng của Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu nhất định chẳng phải công đức mà tất cả thế gian, trời, người, A-tu-la v.v… khen ngợi.

Khánh Hỷ nên biết! Khi Đại Bồ-tát siêng năng học tư duy, tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, thì tất cả ác ma trong ba ngàn đại thiên đều sanh nghi ngờ, và nghĩ như vầy: Đại Bồ-tát này đã chứng thật tế, trụ vào quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, hay là hướng đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chuyển diệu pháp luân, cứu độ các hữu tình?

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Khi Đại Bồ-tát không lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, thì các ác ma rất lo sợ, thân tâm run rẩy, đau đớn như trúng mũi tên độc.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Khi Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, các ác ma đến chỗ vị ấy hóa hiện ra nhiều việc sợ hãi, nào là dao, kiếm, thú dữ, rắn độc, lửa dữ hừng hực phát lên bốn phía, muốn cho Bồ-tát ấy kinh hãi thối tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, sanh tâm thối lui sự tu hành cho đến loạn tâm, ngăn cản quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề thì thâm tâm của ác ma ấy mới thỏa mãn.

Khi ấy, Khánh Hỷ bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Khi các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, đều bị ác ma quấy loạn, hay là có vị bị quấy nhiễu, hoặc có vị không bị quấy nhiễu.

Phật dạy:

- Khánh Hỷ! Chẳng phải các Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, cũng đều bị ác ma quấy loạn, là có vị bị quấy nhiễu, có vị không bị quấy nhiễu.

Cụ thọ Khánh Hỷ lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu bị các ác ma quấy nhiễu? Những vị Đại Bồ-tát nào khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu?

Phật dạy:

- Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát đời trước nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này tâm không tin lại chê bai, hủy báng thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu bị ác ma quấy nhiễu. Nếu Đại Bồ-tát đời trước nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này mà tin hiểu, ca ngợi, không phỉ báng thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát đời trước nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này mà nghi ngờ, do dự là hữu hay vô, là thật hay không thật thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu. Nếu Đại Bồ-tát đời trước nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này mà tâm hoàn toàn không nghi ngờ, do dự, tin chắc chắn thật có thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này không bị ác ma quấy nhiễu

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát xa lìa bạn lành, bị các bạn ác khống chế, nên không nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu này. Vì do không nghe nên không hiểu rõ, không hiểu rõ nên không thể tu tập, không thể tu tập nên không thể thỉnh hỏi, không thỉnh hỏi nên không thực hành theo lời nói, không thực hành theo lời nói nên không thể chứng đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát gần gũi bạn lành, không lệ thuộc vào bạn ác, được nghe Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu như thế, nhờ được nghe nên liền hiểu rõ. Do hiểu rõ nên có thể tu tập. Nhờ tu tập nên có thể thỉnh hỏi. Nhờ thỉnh hỏi nên làm đúng như lời dạy. Nhờ làm đúng như lời dạy nên có thể chứng đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, thọ trì khen ngợi pháp không chơn chánh vi diệu thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu. Nếu Đại Bồ-tát gần gũi Bát-nhã ba-la-mật-đa, không hộ trì,

không khen ngợi pháp không chơn chánh vi diệu thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát xa lìa Bát-nhã ba-la-mật-đa, hủy báng chê bai chơn diệu pháp. Khi ấy, ác ma liền nghĩ: Bồ-tát này là bạn của ta. Do vị ấy hủy báng chê bai chơn diệu pháp, liền có các thiện nam tử v.v… trụ vào Bồ-tát thừa hủy báng chê bai chơn diệu pháp. Nhờ vậy mà lời nguyện của ta sẽ viên mãn, dù các thiện nam tử Bồ-tát thừa v.v… đó giả sử siêng năng tinh tấn tu các pháp lành nhưng cũng rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác và cũng làm cho người khác bị rơi như vậy, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát gần gũi Bát-nhã ba-la-mật-đa, khen ngợi tin thọ chơn diệu pháp, cũng làm cho vô lượng thiện nam tử v.v… trụ Bồ-tát thừa khen ngợi tin thọ chơn diệu pháp. Do đó mà ác ma sầu khổ lo sợ. Các thiện nam tử Bồ-tát thừa v.v… này, giả sử không tinh tấn siêng năng tu các pháp lành, nhất định cũng không làm cho người khác rơi vào địa vị Thanh văn hoặc Độc giác, mà chắc chắn chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Đại Bồ-tát nào khi nghe thuyết kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, nói như vầy: Ý nghĩa của Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa khó thấy, khó giác ngộ, thì làm sao giảng nói, nghe, thọ trì, đọc tụng, tư duy, tinh tấn tu học, biên chép, lưu bố kinh điển này được. Ta còn không thể đắc cội nguồn của nó, huống chi những người trí cạn phước mỏng? Lúc ấy có vô lượng thiện nam tử v.v… trụ vào Bồ-tát thừa nghe lời nói của người kia như vậy nên tâm sợ hãi, liền thối lui tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, nên rơi vào địa vị Thanh văn hoặc bậc Độc giác, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát nào khi nghe thuyết kinh Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu, liền nói như vầy: "Bát-nhã ba-la-mật-đa này ý nghĩa thâm sâu, khó thấy, khó giác ngộ, nếu không giảng nói, lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tư duy, tinh tấn tu học, ghi chép, lưu bố mà có thể chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì chắc chắn không có điều đó. Khi ấy có vô lượng thiện nam tử v.v… trụ Bồ-tát thừa nghe lời nói của vị ấy như vậy, vui mừng khôn xiết, liền thích nghe, thọ trì, đọc tụng kinh điển Bát-nhã ba-la-mật-đa thậm thâm, hoàn toàn thông hiểu, tư duy đúng lý, tinh tấn tu hành, giảng nói cho người khác, ghi chép, lưu

bố, cầu đến quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát ỷ mình có công đức căn lành, khinh thường chúng Đại Bồ-tát khác, nói như vầy:

"Ta có thể tu hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, còn các người không thể.

Ta có thể an trụ pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không, còn các người không thể.

Ta có thể an trụ chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì, còn các người không thể.

Ta có thể an trụ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của Đại sĩ, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành thiền quán và chỉ pháp, còn các người không thể.

Ta có thể quán thuận nghịch duyên khởi, còn các người không thể.

Ta có thể quán sát các pháp tự tướng cộng tướng, còn các người không thể.

Ta có thể thành thục hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật, còn các người không thể.

Ta có thể tu hành tất cả hạnh Đại Bồ-tát, còn các người không thể.

Ta có thể tu học quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật, còn các người không thể.”

Bấy giờ, ác ma vui mừng nói: “Bồ-tát này là bạn bè của ta, luân hồi trong sanh tử không biết khi nào ra khỏi”, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát chẳng ỷ mình có công đức căn lành khinh khi các Đại Bồ-tát khác, tuy thường tinh tấn tu các pháp lành nhưng không chấp trước vào tướng của các pháp lành ấy, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát nào tự ỷ tên họ nổi tiếng của mình nên khinh miệt các Đại Bồ-tát khác, thường khen đức của mình, chê bai lỗi của người, thật sự không có các hành trạng của tướng Đại Bồ-tát Bất thối chuyển mà nói rằng thật có, nên sanh các phiền não, tự khen mình chê bai người khác: “Các người không có tên họ nổi tiếng của một Bồ-tát, chỉ riêng ta là Bồ-tát nổi tiếng.” Do tăng thượng mạn mà khinh miệt chê bai các Đại Bồ-tát khác.

Khi ấy, ác ma liền nghĩ: Đại Bồ-tát này làm cho quốc độ, cung điện của ta đông đảo, càng làm tăng trưởng cho địa ngục, bàng sanh, ngạ quỉ. Khi ấy, ác ma giúp đỡ thần lực cho vị ấy, khiến vị ấy oai thế biện tài càng tăng trưởng. Do đó có nhiều người tin theo lời nói của vị ấy. Vì nhờ sự giúp đỡ ấy nên giống với bọn ác kiến ấy. Đồng với bọn ác kiến rồi, theo họ học tà đạo. Học tà đạo rồi, phiền não bừng cháy. Vì tâm điên đảo nên tạo ra thân, khẩu, ý nghiệp, tất cả đều chịu lấy quả khổ suy tổn không thể vui sướng. Do nguyên nhân này mà làm cho địa ngục, bàng sanh, ngạ quỉ càng tăng trưởng, làm cho quốc độ, cung điện của ma sung mãn. Do đó ác ma vui mừng khôn xiết, tự do làm theo ý của mình, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát không ỷ mình có tên tuổi hư dối của mình, không khinh miệt các Đại Bồ-tát khác tu thiện. Đối với các công đức lìa tăng thượng mạn, thường không khen mình cũng không chê người, có thể biết rõ ràng về các việc ác ma, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát cùng với người cầu Thanh văn, Độc giác thừa, hủy báng, khinh khi, chê bai nhau. Khi thấy việc này, ác ma liền suy nghĩ: Bồ-tát này đã xa lìa quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, gần gũi địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Vì sao? Vì khinh khi, đấu tranh, phỉ báng nhau thì chẳng phải là đạo Bồ-đề, chỉ là đường hiểm ác của địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Sau khi suy nghĩ, ác ma vui mừng làm cho oai thế Bồ-tát này lớn mạnh, khiến cho vô lượng người tăng trưởng thêm nghiệp ác, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát cùng với người cầu Thanh văn, Độc giác thừa không khinh khi, đấu tranh, phỉ báng nhau, còn dùng phương tiện giáo hóa dẫn dắt họ hướng đến Đại thừa, hoặc khuyên họ tu theo pháp lành của mình, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát cùng thiện nam tử v.v… cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, khinh khi, đấu tranh, phỉ báng với nhau. Bấy giờ, thấy việc này rồi, ác ma liền nghĩ: Hai Bồ-tát này đều xa lìa quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, gần gũi với địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Vì sao? Vì khinh khi, đấu tranh phỉ báng nhau đó chẳng phải là đạo Bồ-đề, chỉ là đường hiểm nạn của địa ngục, bàng sanh, ngạ quỷ. Sau khi nghĩ như vậy, ác ma vui mừng khôn xiết, làm cho hai vị ấy tăng thêm oai thế, khiến cả hai đấu tranh không ngừng, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu liền bị ác ma quấy nhiễu.

Nếu Đại Bồ-tát cùng với thiện nam tử v.v… cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề không khinh khi, đấu tranh, phỉ báng nhau, mà lại dạy bảo cho nhau tu các pháp lành để mau chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì Đại Bồ-tát ấy khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa thâm sâu không bị ác ma quấy nhiễu.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Nếu Đại Bồ-tát chưa được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, mà đối với Bồ-tát đã được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển có tâm tổn hại, khinh miệt, mắng chửi, hủy báng. Đại Bồ-tát ấy dù phát sanh bao nhiêu tâm niệm như vậy cũng không được lợi ích,

ngược lại bị mất đi bao nhiêu hạnh thù thắng đã từng tu tập. Trải qua bao nhiêu kiếp số như vậy tránh xa bạn lành, trở lại chịu bao nhiêu sự trói buộc trong sanh tử. Nếu không xả tâm đại Bồ-đề, trải qua bao nhiêu kiếp số đội mặc áo giáp thệ nguyện, siêng năng tu thắng hạnh, không bao giờ gián đoạn, thì sau đó mới bù đắp lại công đức đã bị thối lui.

Khi ấy, Khánh Hỷ liền bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Tâm mà Đại Bồ-tát ấy đã tạo ra nên bị tội khổ trong sanh tử, phải trải qua bao nhiêu kiếp số như vậy. Nhưng trong thời gian đó cũng có người được ra khỏi? Thắng hạnh mà Đại Bồ-tát ấy đã bị thối lui, cần phải trải qua bao nhiêu kiếp số như vậy, đội mặc áo giáp thệ nguyện, siêng năng tinh tấn không bao giờ gián đoạn, sau đó mới bù đắp lại công đức đã bị thối lui. Trong thời gian đó cũng có người được lợi ích như cũ.

Phật dạy:

- Khánh Hỷ! Vì Bồ-tát, Độc giác, Thanh văn mà Ta nói có người hết tội thì được trở lại đầy đủ pháp thiện.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu Đại Bồ-tát chưa được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, đối với các Bồ-tát đã được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển có tâm làm tổn hại, đấu tranh, khinh khi, mắng nhiếc, phỉ báng, sau đó không thấy xấu hổ, cứ nghĩ điều ác mãi trong lòng, không như pháp phát lồ sám hối tội lỗi. Thì Ta nói những hạng người ấy ở trong thời gian ấy không được hết tội lỗi để bù đắp lợi ích lại như cũ, phải bị luân hồi trong sanh tử, trải qua bao nhiêu kiếp số như vậy xa lìa bạn lành, bị các khổ trói buộc. Nếu không xả bỏ tâm đại Bồ-đề, trải qua bao nhiêu kiếp số như vậy mang đội áo giáp thệ nguyện, siêng năng tinh tấn tu thắng hạnh không bao giờ gián đoạn, sau đó mới bù đắp lại công đức đã bị thối lui.

Nếu Đại Bồ-tát chưa được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, đối với các Đại Bồ-tát đã được thọ ký quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề Bất thối chuyển, mà có lòng sát hại, đấu tranh, khinh miệt, mắng chửi, phỉ báng. Về sau thấy xấu hổ nên không còn trói buộc vào việc ác, liền có thể như pháp phát lồ sám hối, nghĩ như vầy: Ta nay đã được thân người khó được này, sao lại tạo ra những tội lỗi như vậy để làm mất đi thiện lợi lớn. Ta nên làm lợi ích cho tất cả hữu tình. Tại sao trong đó lại làm những việc suy tổn. Ta nên cung kính tất cả hữu tình như nô tỳ thờ chủ, tại sao lại sanh tâm kiêu mạn, hủy nhục, khinh khi.

Ta nên nhẫn nhục chịu tất cả hữu tình đánh đập quở trách, sao lại dùng thân ngữ bạo ác để trả thù lại.

Ta nên hòa giải với tất cả hữu tình để kính yêu nhau, sao lại buông ra lời nói ác tranh cãi nhau.

Ta nên nhẫn nhục chịu sự dẫm đạp của tất cả hữu tình, giống như đường đi, cũng như cầu cống, vì sao ta lại nhục mạ họ.

Ta cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì cứu vớt hữu tình ra khỏi khổ lớn sanh tử, để học được Niết-bàn hoàn toàn an lạc, sao ta muốn họ phải khổ.

Ta nay cho đến tận đời vị lai nên như câm, như ngọng, như đui, như điếc đối với các hữu tình không phân biệt. Dẫu có bị xử trảm, chặt đầu, chân, tay, móc mắt, cắt tai, xẻo mũi, cắt lưỡi, cưa thân thể ra từng phần cũng không bao giờ có niệm ác với họ. Nếu ta nghĩ ác về họ thì đã phá hoại làm mất đi tâm quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm chướng ngại sở cầu trí nhất thiết trí, không thể nào làm lợi ích an lạc cho các hữu tình.

Khánh Hỷ nên biết! Đại Bồ-tát ấy, trong lúc Ta nói cũng được hết tội trở lại lợi ích như cũ, không cần trải qua kiếp số luân hồi trong sanh tử. Ác ma không thể nào quấy nhiễu người ấy được, vị ấy mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Lại nữa, này Khánh Hỷ! Các Đại Bồ-tát không nên giao thiệp với người cầu Thanh văn, Độc giác thừa. Giả sử có giao thiệp thì không nên sống chung. Nếu sống chung thì không nên bàn luận nghĩa lý với họ. Vì sao? Vì nếu cùng họ bàn luận nghĩa lý thì sẽ sanh tâm sân giận v.v... hoặc lại phát ra lời hung ác. Nhưng các Đại Bồ-tát đối với loài hữu tình không nên có tâm sân giận v.v... cũng không nên phát ra lời hung ác. Giả sử bị chặt đầu, tay chân, thân thể cũng không nên sân giận, ác ngôn. Vì sao? Vì các Đại Bồ-tát nên nghĩ như vầy: Ta cầu quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì cứu vớt hữu tình bị các khổ trong sanh tử để được hoàn toàn lợi ích an lạc. Vì sao ta lại làm việc ác với họ.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu đối với các loài hữu tình, Đại Bồ-tát sanh tâm sân giận, phát lời hung ác thì làm chướng ngại quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, cũng là làm hư hoại vô biên pháp hành của Bồ-tát. Cho nên, chúng Đại Bồ-tát muốn đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, thì không nên sân giận đối với các hữu tình, cũng không nên phát lời hung ác với họ.

Bấy giờ, Khánh Hỷ bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Các Đại Bồ-tát làm thế nào ở chung với Đại Bồ-tát?

Phật dạy:

- Này Khánh Hỷ! Các Đại Bồ-tát cùng Đại Bồ-tát sống chung, hãy xem nhau như Thế Tôn. Vì sao? Nếu Đại Bồ-tát cùng Đại Bồ-tát trên dưới xem nhau nghĩ như vầy: Họ là chơn thiện tri thức của chúng ta, là bạn của ta cùng nhau đi chung một thuyền. Chúng ta và họ, thời gian học, học xứ và pháp được học đều không khác nhau.

Nếu người kia học bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học tám giải thoát cho đến mười biến xứ thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học năm loại mắt, sáu phép thần thông thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học nhân ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của Đại sĩ thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả thì ta cũng phải học.

Nếu người kia thành thục hữu tình, trang nghiêm thanh tịnh cõi Phật thì ta cũng phải học.

Nếu người kia học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng thì ta cũng phải học.

Lại nghĩ như vầy: Vì ta mà Đại Bồ-tát kia nói đạo đại Bồ-đề tức là bạn lành của ta, cũng là bậc đạo sư của ta. Nếu Đại Bồ-tát kia trụ vào tác ý tạp loạn, xa lìa tác ý tương ưng với trí nhất thiết trí, thì ta sẽ không cùng họ học. Nếu Đại Bồ-tát kia lìa tác ý tạp loạn, không lìa bỏ tác ý tương ưng với trí nhất thiết trí, thì ta sẽ cùng học với họ.

Khánh Hỷ nên biết! Nếu Đại Bồ-tát có thể học như vậy, thì sẽ mau được viên mãn tư lương Bồ-đề. Khi Đại Bồ-tát học như vậy gọi là học bình đẳng với các Đại Bồ-tát.